

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2024/HSST

Ngày: 27/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Vi Nhật Hoàng

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Hồng

Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Lê Anh Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Lê Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2024; đối với bị cáo:

Huỳnh Trú Đ - sinh ngày 17 tháng 4 năm 1991 tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Huỳnh C (sinh năm: 1957) và bà Nguyễn Thị G (sinh năm: 1953); vợ: Trần Thị T (sinh năm: 1994 (đã ly hôn), hiện đang sống chung như vợ chồng với Lê Thị Cẩm N (sinh năm: 1993); có 03 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 18/01/2007 của UBND huyện V về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng; chấp hành xong ngày 25/10/2008.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Huỳnh C – sinh năm: 1957; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Trương Minh Đ1 – sinh năm: 1966; trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h00' ngày 13/02/2024, Công an xã V đang tiến hành tuần tra trên địa bàn. Khi đi đến khu vực Ngã 3 X thuộc thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa thì phát hiện Huỳnh Trúc Đ đang ngồi một mình trên xe mô tô biển số 60C1-141.72 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra phát hiện, tạm giữ tại giỏ xe phía trước xe 60C1-141.72 của Đ có 01 (một) gói nilon màu trắng trong, được hàn kín, kích thước (03 x 1,1)cm, bên trong chứa tinh thể nghi ma túy. Công an xã V đã tiến hành lập Biên bản sự việc, Biên bản tạm giữ đồ vật và niêm phong mẫu vật nghi ma túy vào phong bì ký hiệu A.

Tại Kết luận giám định số 172/2024/KL-KTHS ngày 19/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh K, kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1272 gam (không phải một hai bảy hai gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Huỳnh Trúc Đ khai nhận: Tinh thể trong gói nilon là ma túy đá mà Đ cất giấu nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Về nguồn gốc ma túy thì khoảng 21h30' ngày 13/02/2024, Huỳnh Trúc Đ đang ở nhà tại thôn T, xã V thì có 01 thanh niên tên X (là bạn bè quen biết ngoài xã hội của Đ, hiện chưa rõ lai lịch) đến nhà chơi. Sau đó, X rủ Đ mua ma túy đá vào Ngã 3 X để cùng nhau sử dụng, Đ đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe 60C1-141.72 đi tìm chỗ mua ma túy đá, còn X thì đi đến khu vực Ngã 3 X trước để đợi. Đ một mình đi đến đường bê tông liên thôn thuộc thôn Q, xã V, rồi dùng tiền cá nhân mua 200.000đ ma túy đá từ một người đàn ông (không rõ lai lịch). Đ bỏ ma túy vào túi quần Jean bên phải phía trước đang mặc trên người rồi tiếp tục điều khiển xe 60C1-141.72 đi đến khu vực Ngã 3 X để gặp X nhưng không thấy X tại đây, thì Đ đứng đợi. Đến khoảng 23h00' cùng ngày, khi Đ đang ngồi trên xe mô tô đợi X thì Công an xã V tuần tra đi đến, sợ bị phát hiện nên Đ lấy gói nilon chứa ma túy đá vừa mua ra khỏi túi quần và bỏ vào giỏ xe 60C1-141.72 thì bị phát hiện, tạm giữ như trên.

** Về vật chứng vụ án:*

- 01 (một) gói nilon màu trắng trong, được hàn kín, có kích thước (03 x 1,1)cm, bên trong chứa 0,1272g ma túy loại Methamphetamine; đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

- 01 (một) xe mô tô biển số 60C1-141.72, màu xanh, nhãn hiệu:HONDA, loại WAVE, số máy HC09E0161649, số khung RLHHC09003Y161581, có giỏ xe phía trước; đã trả lại cho chủ sở hữu ông Huỳnh C.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Huỳnh Trúc Đ về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Huỳnh Trúc Đ đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Trúc Đ theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo tù 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Trúc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh C và người làm chứng ông Trương Minh Đ1 vắng mặt nhưng bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của ông Đ1, đồng thời lời khai của ông Đ1 đã có tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Trúc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản sự việc ngày 13/02/2024, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23h00' ngày 13/02/2024, tại khu vực Ngã 3 X thuộc thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Huỳnh Trúc Đ đã có hành vi tàng trữ 0,1272g (không phải một hai bảy hai gam) Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C1, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

Vì vậy với hành vi này, bị cáo Huỳnh Trúc Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Huỳnh Trúc Đ theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, các bị cáo không bị oan sai.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Hành vi của bị cáo Huỳnh Trúc Đ là nguy hiểm và nghiêm trọng cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; Methamphetamine là chất ma túy rất độc hại đối với con người; nó vừa là một trong các nguyên nhân gây ra những căn bệnh chết người, vừa là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho đời sống xã hội;

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bản thân lại nghiện ma túy, bị cáo ý thức rõ tác hại của ma túy (cụ thể là M), nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép 0,1272g (không phải một hai bảy hai gam) Methamphetamine

với mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu: Tại Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 18/01/2007 của UBND huyện V về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng; chấp hành xong ngày 25/10/2008; nhưng bị cáo không lấy đây là bài học để sửa chữa mà lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4.2] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 15/7/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện V, bị cáo Huỳnh Trúc Đ không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về các nội dung khác:

[7.1] Đối với người thanh niên tên X rử Huỳnh Trúc Đ sử dụng ma túy; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch của X. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

[7.2] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Huỳnh Trúc Đ tại khu vực đường bê tông liên thôn thuộc thôn Q, xã V, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch cụ thể người đàn ông này. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Trúc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền bị cáo phải chịu là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Tòa án đối với bị cáo Huỳnh Trúc Đ;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trúc Đ 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Huỳnh Trúc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) là 15 ngày, kể từ bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vi Nhật Hoàng